

Số 13/KH – THTQT

ĐăkD'rông, ngày 04 tháng 10 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 - 2025

Thực hiện Công văn 173/CV- PGD, ngày 9/9/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Cư Jút về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024-2025. Trường Tiểu Học Trần Quốc Toản xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 như sau:

PHẦN 1. THỰC TRẠNG NHÀ TRƯỜNG.

1. *Đánh giá quá trình thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024*

- Năm học 2023 – 2024 với sự cố gắng của CB.VC, nhà trường đã thực hiện tốt nhiệm vụ đề ra của cả năm, chất lượng trong năm học qua đạt được như sau:

**Về đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.*

- Xếp loại thi đua cuối năm học như sau.

+ Lao động Tiên tiến: 22 đ/c

+ CSTĐ cấp cơ sở: 06 đ/c

- Xếp loại công chức, viên chức năm học 2023-2024

+ Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ: 06 đ/c chiếm 18,75%

+ Hoàn thành Tốt nhiệm vụ: 25 đ/c chiếm 78,1%

+ Hoàn thành nhiệm vụ: 01 đ/c chiếm 3,15%

** Về học sinh.*

- Toàn trường có 15 lớp với 485 HS, kết quả giáo dục như sau:

- Học sinh hoàn thành chương trình lớp học : 479/485 chiếm 98,6%

- Học sinh chưa hoàn thành chương trình lớp học : 6/486 chiếm 1,4%

- Học sinh hoàn thành chương trình bậc tiểu học : 86/86 chiếm 100%

- Học sinh được khen thưởng cấp trường : 217/485 chiếm 49,8%

2. *Đặc điểm tình hình của trường năm học 2024-2025*

a) Số lượng học sinh – số lớp:

Khối	Lớp	TS. Học sinh	Nữ		Dân tộc		
			TS	Nữ DT	TS	Gốc	Khác
1	3	97	45	35	80	1	79
2	3	85	42	37	74	0	74
3	4	117	60	51	105	1	104
4	3	112	55	45	91	0	91
5	3	83	43	34	65	1	65
Cộng	16	494	245	202	415	3	413

b) Số lượng cán bộ GV- CNV:

	T Số	Nữ	Dân tộc		Đoàn TN	Đảng viên	Công đoàn	Biên chế	HD		Trên chuẩn	Chuẩn	Chưa chuẩn	Thiếu
			TS	Nữ					Trong 79	Ngoài 79				
BGH	2	1	1	1		2	2	2				2		
GVVH	19	17	10	10		10	20	20				17	2	
GV Nhạc	1	1					1	1				1		
GV Hoá	1	1			0		1	1				1		
Thế dục	1	0	1		1		1	1				1		
Anh văn	2	2			2		2	2				2		
TPTD	1	1	0		1		1	1				1		
KT-TQ	1	1	1	1	1		1	1				1		
VT	0	0			0		0							
TV	1	1			0		1	1				1		
TB														
Y tế	1		1		1		1						1	
Bảo vệ	1		1				1			1			1	
Cộng	31	25	15	12	6	12	32	30	0	1	0	27	4	0

Tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn là: 92.0% .

2) Những thuận lợi và khó khăn:

a. Thuận lợi

- Toàn trường đã được triển khai đầy đủ các văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm học, được quán triệt các chủ trương chính sách của Đảng, của địa phương về giáo dục và đào tạo. Tập huấn nghiệp vụ chuyên môn ngay đầu năm học.

- Hầu hết giáo viên đều có tinh thần tự giác, ý thức trách nhiệm trong công việc, được đào tạo qua các trường lớp sư phạm và đạt trình độ chuẩn trở lên.

- Cơ sở vật chất trường học cũng như trang thiết bị cơ bản đáp ứng yêu cầu tối thiểu cho việc dạy và học.

- Luôn có sự quan tâm của các cấp đặc biệt là Ban Đại diện Cha mẹ Học sinh.

b. Khó khăn:

- Một số lớp học sinh đông, bàn ghế học sinh không đúng tiêu chuẩn quy định.

- Đồ dùng, trang thiết bị dạy học chưa đầy đủ theo yêu cầu dạy và học.

- Một số tài liệu giảng dạy của giáo viên còn thiếu thốn.

- Một số gia đình chưa quan tâm tới việc học tập con cái còn phó thác cho nhà trường.

- Một số GV chưa thực sự quan tâm tìm hiểu hoàn cảnh, tâm lí học sinh để có biện pháp giáo dục hữu hiệu.
- Sự quan tâm, phối hợp của chính quyền địa phương cũng như các tổ chức đoàn thể trong việc giáo dục học sinh chưa thường xuyên.
- GV nhà xa trường, đường xá đi lại khó khăn, con nhỏ ảnh hưởng đến hoạt động của trường.

PHẦN 2. NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024-2025.

A. NHIỆM VỤ CHUNG VÀ CHỈ TIÊU PHẢN ĐÁU

1. Nhiệm vụ chung

Triển khai thực hiện bảo đảm chất lượng, hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình giáo dục phổ thông 2018); tăng cường bảo đảm an toàn trường học; thực hiện hiệu quả phân cấp quản lý gắn với trách nhiệm giải trình trong tổ chức thực hiện kế hoạch năm học.

Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý, thực hiện xây dựng kế hoạch, đào tạo, bồi dưỡng để đảm bảo chất lượng dạy học các môn học theo chương trình giáo dục phổ thông.

Tiếp tục thực hiện rà soát, dự báo quy mô phát triển giáo dục, đáp ứng nhu cầu người học; tăng cường cơ sở vật chất đáp ứng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có, bảo đảm học sinh được học 2 buổi/ngày theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018, đáp ứng mục tiêu giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

Đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh; phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

Đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong các cơ sở giáo dục tiểu học.

Tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển

2./ Chỉ tiêu phân đầu:

2.1. Phát triển về số lượng. (huy động, duy trì sĩ số, phổ cập ...)

- Huy động 100% trẻ trong độ tuổi đến trường. Tỷ lệ trẻ hoàn thành chương trình tiểu học đúng độ tuổi năm 2025 trên 94%

- Duy trì sĩ số đạt 100%.

- 100% học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học.

2.2 Công tác giáo dục toàn diện.

MỨC ĐỘ	SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%
	97	100	85	100	117	100	112	100	83	100	494	100
Hoàn thành CT lớp học	91	93,8	79	92,94	112	95,73	110	98,21	83	100	475	96,15
Chưa hoàn thành	6	6,2	6	7,059	5	4,274	2	1,786		0	19	3,85
		0,0		0		0		0		0	0	0,00
HS xuất sắc	22	22,7	19	22,35	27	23,08	25	22,32	19	22,892	112	22,67
HS tiêu biểu	27	27,8	23	27,06	30	25,64	30	26,79	23	27,711	133	26,92
		0,0		0		0		0		0	0	0,00

- Thi học sinh “Viết chữ đẹp – Giữ vở sạch” cấp trường.
 - + 30% học sinh tham gia thi viết chữ đẹp.
 - + 100% các lớp thi Giữ vở sạch - chữ đẹp.
 - 100% giáo viên tham gia thi giáo viên dạy giỏi cấp trường và đạt 15 đến 20 giáo viên.
 - Thi giáo viên dạy giỏi cấp huyện đủ chỉ tiêu phân bổ.
 - Tham gia Hội thao, văn nghệ do các cấp phát động.
 - Bình xét giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường: đạt 7 đến 10 giáo viên (mỗi khối phải có ít nhất 02 GV).
 - 100% các lớp có học sinh tham gia các cuộc thi trên mạng.
 - 100% học sinh thuộc diện bắt buộc tham gia BHYT.
 - 100% các lớp tham gia các hoạt động do Liên Đội phát động.
 - Có Sáng kiến được công nhận cấp cơ sở.
 - Dự giờ: Theo quy định của ngành.
 - Thao giảng: 6 tiết/1GV/ năm.
 - Chuyên đề: 1 chuyên đề/ tổ/ năm.
 - Kết quả BDTX cuối năm hoàn thành 100%.
- ### 2.3. Giáo dục thể chất – quốc phòng.

- 100% học sinh được tham gia các hoạt động rèn luyện thân thể như thể dục đầu, giữa buổi học, tham gia các hoạt động ngoại khoá... đảm bảo cho học sinh đến trường vui, khoẻ, thoải mái, an toàn.

2.4. Đánh giá xếp loại đội ngũ cuối năm.

* Đánh giá chuẩn nghề nghiệp và xếp loại VC cuối năm.

Đánh giá chuẩn nghề nghiệp theo Thông tư số 20/2018/TT- BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, 80% giáo viên được xếp loại tốt, 20 % xếp loại khá.

Đánh giá VC-NLĐ theo Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ về đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức:

Xếp loại Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên: 100 %

* Xét thi đua cuối năm.

DANH HIỆU THI ĐUA	HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG
- Danh hiệu lao động tiên tiến: 22 đ/c	- Giấy khen của UBND huyện: 0 đ/c
- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 06 đ/c	- Bằng khen của UBND tỉnh: 1 đ/c
- Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh: 01 đ/c	

2.5. Xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật - cảnh quan sư phạm xanh – sạch – đẹp - an toàn.

- Bảo quản tốt cơ sở vật chất hiện có.
- Tiếp tục khơi mương thoát nước đảm bảo sân trường không bị úng lụt.
- Trồng thêm cây cảnh và chăm sóc tốt cây xanh, vệ sinh trường lớp sạch sẽ.

- Trang trí trường - lớp tạo môi trường học tập gần gũi, thân thiện với học sinh.

2.6. Một số chỉ tiêu khác.

* Công tác kiểm tra nội bộ

- Kiểm tra nội bộ đội ngũ 30 %
- Kiểm tra chuyên môn ít nhất 10 lượt/1 giáo viên/ năm.

* Công tác thi đua

+ Khối: 03 khối Tiên tiến: 03 khối xuất sắc.

+ Lớp : 07 lớp xuất sắc: 09 lớp Tiên tiến.

+ Phần đầu cuối năm trường đạt “Tập thể lao động xuất sắc”.

B. NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ BIỆN PHÁP TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

I. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông

1. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học

Duy trì vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe thể chất và tinh thần cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý; chủ động các phương án tổ chức dạy học linh hoạt, phù hợp với học sinh và điều kiện thực tiễn, đề phòng trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh tại địa phương, nhà trường trên cơ sở đánh giá tổng kết, rút kinh nghiệm từ các năm học trước; kiểm tra, rà soát, đánh giá lại chất lượng các công trình trường học, lập kế hoạch và thực hiện việc bảo trì công trình theo quy định; không đưa vào sử dụng các công trình đã hết niên hạn sử dụng, không bảo đảm an toàn theo quy định khi chưa được cải tạo, sửa chữa, nâng cấp.

Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh, xây dựng văn hóa học đường; công tác xã hội, công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trong trường học, công tác bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường; xây dựng trường học an toàn, hạnh phúc.

2. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

a) Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học.

Thực hiện nghiêm túc Kế hoạch giáo dục của nhà trường số 09/KH -THTQT ngày 22 tháng 8 năm 2024. .

b) Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn về giáo dục tiểu học do Sở GDĐT ban hành, cụ thể:

Công văn 982/SGDĐT-GDTH ngày 06/7/2021 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện CTGDPT cấp tiểu học; Công văn 1646/SGDĐT-GDTH ngày 10/11/2020 của Sở GDĐT về hướng dẫn thực hiện chương trình Hoạt động trải nghiệm ở cấp tiểu học trong chương trình GDPT 2018 từ năm học 2020-2021; Công văn 1853/SGDĐT-GDTH ngày 18/9/2019 của Sở GDĐT về hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tin học và tổ chức HĐGD tin học cấp tiểu học từ năm học 2019-2020; Công văn 892/SGDĐT-GDTH ngày 07/7/2020 của Sở GDĐT về hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; Công văn 248/SGDĐT-GDTH ngày 26/2/2021 của Sở GDĐT về hướng dẫn tổ chức hoạt động thư viện trong trường tiểu học từ năm học 2020-2021; Công

văn 1311/SGDĐT-GDTH ngày 16/9/2020 của Sở GDĐT về việc tăng cường quản lý việc trang bị sách giáo khoa và tài liệu tham khảo trong các cơ sở giáo dục phổ thông; Kế hoạch số 42/KH-SGDĐT ngày 29/3/2021 của Sở GDĐT về vận động, quyên góp sách cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; Công văn 1431/SGDĐT GDTHMN ngày 12/9/2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn

khoản thu tổ chức hoạt động trải nghiệm sau giờ chính khóa đối với giáo dục tiểu học theo Nghị quyết 06/2021/NQ-HĐND; Công văn 964/SGDDĐT-GDTHMN ngày 01/6/2023 của Sở GDĐT về việc tăng cường vận hành, sử dụng bể bơi trong các trường tiểu học công lập được đầu tư xây dựng bể bơi theo Quyết định số 1604/QĐ-UBND.

- Bảo đảm cơ sở vật chất, sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định; bảo đảm tỷ lệ giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học, hoạt động giáo dục; tổ chức dạy học 2 buổi/ngày theo quy định.

- Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; thực hiện kế hoạch dạy học tối thiểu 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần; kế hoạch giáo dục bảo đảm phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, bảo đảm tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học. Đối với lớp 1 ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu vùng khó khăn, ưu tiên tập trung thời lượng dạy học môn Tiếng Việt. Khi học sinh biết đọc, biết viết thì việc dạy các môn học khác đáp ứng mục tiêu chương trình, đồng thời là cách để tăng cường Tiếng Việt cho các em.

3. Tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1, Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

a) Tổ chức dạy học các môn Ngoại Ngữ 1

- Đối với lớp 1 và lớp 2: Không thực hiện

- Đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5: thực hiện tổ chức dạy học môn Ngoại ngữ 1 bắt buộc môn (tiếng Anh) mỗi lớp 4 tiết /tuần

b) Tổ chức dạy học môn Tin học

Tổ chức dạy học môn Tin học bắt buộc cho tất cả học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 theo yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông; triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Tin học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

4. Thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông
Thực hiện lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục của địa phương vào chương trình các môn học, hoạt động trải nghiệm.

5. Thực hiện giáo dục STEM

Tổ chức thực hiện giáo dục STEM tiếp cận theo định hướng của Chương trình giáo dục phổ thông theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT với những yêu cầu cụ thể như sau:

Nhà trường xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện giáo dục STEM thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học đảm bảo chất lượng và yêu cầu theo quy định. Đẩy mạnh tổ chức giáo dục STEM thông qua các hình thức:

Tổ chức bài học STEM, thông qua hình thức dạy học tích hợp nội môn hoặc liên môn (đây là nội dung giáo dục STEM chủ yếu trong nhà trường nhằm thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học). Số lần tổ chức bài học STEM tối thiểu 02 bài học/năm học/lớp học.

Xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động trải nghiệm STEM phù hợp với điều kiện của nhà trường và thực tế tại địa phương và nguyện vọng của học sinh thông qua mô hình câu lạc bộ, ngày hội STEM, dự án học tập STEM hoặc hoạt động trải nghiệm

STEM tại các địa điểm phù hợp. Kế hoạch giáo dục STEM được thể hiện cụ thể trong kế hoạch giáo dục nhà trường.

Thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh về vai trò của giáo dục STEM; hướng dẫn giáo viên khai thác, sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://stemtieuhoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định.

6. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá

a) Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

Giáo viên lựa chọn các phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục, trong đó có phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của chương trình giáo dục, bảo đảm chất lượng, hiệu quả; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống; dạy học tích hợp các nội dung giáo dục ở cấp tiểu học linh hoạt với các hình thức tổ chức phù hợp theo kế hoạch giáo dục của nhà trường.

Thực hiện linh hoạt phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống.

Chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học; nâng cao chất lượng và thực chất trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm tạo thuận lợi cho quá trình triển khai hiệu quả phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học, học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy và thực hiện tiến trình dạy học mỗi bài học thành các hoạt động học với sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành; cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh; tham khảo các bài giảng trên truyền hình, kho học liệu số dùng chung của Bộ GDĐT để nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên.

Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

b) Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá

Thực hiện đánh giá học sinh tiểu học theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TTBGDDĐT21; bảo đảm phù hợp với kế hoạch dạy học, phương pháp, hình thức tổ chức

dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp đánh giá áp dụng cho đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ. Các nhà trường cần xây dựng ma trận đề, ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra phục vụ cho đánh giá định kỳ đối với các môn học có bài kiểm tra định kỳ. Việc thực hiện các phương pháp, hình thức đánh giá các môn học, hoạt động giáo dục phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện

khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

Tiếp tục tổ chức, tham gia tập huấn, hướng dẫn các giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề và tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ cho các môn học theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT và Quyết định số 2904/QĐ-BGDĐT ngày 07/10/2022.

II. Sắp xếp hợp lý mạng lưới trường, lớp; duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học; đảm bảo hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

1. Thực hiện rà soát, sắp xếp hợp lý mạng lưới trường, lớp; tăng cường cơ sở vật chất đáp ứng thực hiện chương trình giáo dục phổ thông đối với cấp tiểu học.

Bố trí đủ 16 phòng /16 lớp và 03 phòng học bộ môn.

Tăng cường thiết bị dạy học để thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông 2018; rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Thực hiện rà soát, đề xuất các nội dung đầu tư tăng cường cơ sở vật chất trường học, các hạng mục, ưu tiên đầu tư, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học để thực hiện giai đoạn 2021-2025.

2. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học

Thực hiện mục tiêu giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định tại Luật Giáo dục 2019. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính Phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, tăng cường công tác tập huấn, điều tra, phúc tra, nhập số liệu vào hệ thống, hoàn thiện, lưu trữ hồ sơ và thực hiện đúng quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học, trong đó tập trung nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học, bảo đảm thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Các trường có học sinh bỏ học xây dựng kế hoạch, phối hợp với đoàn thể địa phương vận động học sinh bỏ học những năm học trước tiếp tục ra lớp hoặc tham gia các lớp học linh hoạt; hỗ trợ kịp thời những học sinh khó khăn có nguy cơ bỏ học cao.

3. Đảm bảo hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia theo quy định tại Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GDĐT và Kế hoạch số 1331/KH-UBND ngày 11/8/2022 của UBND tỉnh về việc Ban hành Kế hoạch xây dựng trường học trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đạt chuẩn quốc gia đến năm 2025 định hướng đến năm 2030.

Tiếp tục làm tốt công tác tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương quan tâm, chỉ đạo tập trung các nguồn lực để duy trì trường chuẩn mức độ 1

4. Triển khai các giải pháp tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số và dạy học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một

a) Tăng cường Tiếng Việt

Tiếp tục thực hiện kế hoạch triển khai Đề án “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025”, cụ thể:

Nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên về việc tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số; triển khai dạy học tăng cường tiếng Việt theo các tài liệu đã được Bộ GDĐT tổ chức biên soạn, thẩm định và phê duyệt;

b) Tổ chức dạy học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một.

Triển khai dạy học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một theo quy định tại Thông tư số 23/2023/TT-BGDĐT ngày 08/12/2023.

5. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật; trẻ em lang thang, cơ nhỡ

a) Đối với trẻ khuyết tật

Mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng giáo dục đối với trẻ khuyết tật, xây dựng, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch giáo dục người khuyết tật tại địa phương theo Luật Người khuyết tật 2010 và các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục người khuyết tật. Bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, tăng cường giáo dục hòa nhập; được học hòa nhập, được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân. Việc tổ chức dạy và học cho học sinh khuyết tật phải được thực hiện trên cơ sở kế hoạch giáo dục phù hợp với nhu cầu và khả năng của học sinh khuyết tật.

b) Đối với trẻ em lang thang, cơ nhỡ (nếu có)

Các cơ sở giáo dục phối hợp với các tổ chức, cá nhân có liên quan tổ chức các lớp học linh hoạt cho trẻ em lang thang, cơ nhỡ theo kế hoạch dạy học và thời khoá biểu được điều chỉnh phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện của địa phương. Nội dung học tập cần tập trung vào các môn Toán, Tiếng Việt nhằm rèn kỹ năng đọc, viết và tính toán cho học sinh. Căn cứ số lượng trẻ có thể tổ chức thành các lớp cùng trình độ hoặc các lớp ghép không quá hai trình độ. Đánh giá học sinh có hoàn cảnh khó khăn thực hiện theo quy định hiện hành và căn cứ vào mức độ đạt được so với nội dung và yêu cầu đã được điều chỉnh theo quy định.

III. Củng cố và tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục

a) Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên cốt cán các môn học để triển khai bồi dưỡng tại đơn vị theo phương thức bồi dưỡng thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường để nâng cao năng lực nghề nghiệp giáo viên. Tiếp tục triển khai hiệu quả công tác đánh giá và bồi dưỡng thường xuyên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên và chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông.

b) Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Tăng cường sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng dạy học hiện có và tự làm. Vào đầu năm học các cơ sở giáo dục công khai danh mục, thiết bị đồ dùng dạy học hiện có của nhà trường, chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch sử dụng thiết bị dạy học trong quá trình tổ chức các hoạt động dạy học, tăng cường công tác kiểm tra việc sử dụng thiết bị đồ dùng dạy học với mục tiêu kiên quyết không để tình trạng “thiết bị đến trường mà không ra lớp”.

c) Nâng cao hiệu quả hoạt động của thư viện trường học

Thực hiện nhân rộng mô hình thư viện thân thiện trường tiểu học phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường; sắp xếp bố trí nhân viên thư viện đúng chuyên môn; linh hoạt bố trí tiết đọc và tiết học thư viện trong tuần theo quy định; thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của thư viện như: bố trí góc thư viện hoặc tủ sách thư viện lớp học, tủ sách dùng chung; mở rộng không gian đọc sách; luân chuyển sách giữa các trường, điểm trường; đổi mới hoạt động mượn trả sách; đa dạng hóa các hình thức giới thiệu sách; đa dạng hóa các hoạt động khuyến khích đọc; đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, học liệu và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện, đặc biệt là

thư viện số, thư viện trực tuyến; huy động sự tham gia của cha mẹ học sinh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

3. Tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục, đào tạo và giáo dục kỹ năng công dân số

a) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo

Chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030” phù hợp với kế hoạch, đề án triển khai thực hiện tại địa phương.

b) *Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học*

Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học thông qua dạy học môn Tin học, tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

c) *Triển khai Học bạ số*

Thực hiện triển khai chất lượng, hiệu quả Học bạ số từ năm học 2024-2025 theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và thực hiện Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2024 và những năm tiếp theo.

IV. Tăng cường thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục

1. Tiếp tục triển khai thực hiện đổi mới công tác quản lý trong các cơ sở giáo dục tiểu học theo quy định, trong đó tập trung thực hiện có hiệu quả các nội dung sau:

a) Đẩy mạnh sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo.

b) Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường.

Thực hiện theo Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường.

c) Quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo quy định, trong đó thực hiện nghiêm việc lạm dụng vị trí công tác của giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục để thực hiện hoặc tham gia thực hiện việc ép buộc, vận động học sinh hoặc cha mẹ học sinh mua xuất bản phẩm tham khảo.

2. Tăng cường quản lý việc thực hiện các liên kết giáo dục với nước ngoài có sử dụng các chương trình giáo dục tích hợp đã được Bộ GDĐT thẩm định, phê duyệt và cho phép thực hiện. Không tổ chức thực hiện liên kết giáo dục với nước ngoài khi

chưa đảm bảo điều kiện triển khai.

3. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo, trong đó chú trọng các nội dung kiểm tra: việc triển khai

Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; tổ chức lựa chọn sách giáo khoa, quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo; công tác quản lý hoạt động dạy học.

V. Phát động các phong trào thi đua và đẩy mạnh công tác truyền thông

1. Tiếp tục phát động và tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học đối với cấp tiểu học đảm bảo tính thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, gắn với phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” của ngành Giáo dục giai đoạn 2020 - 2025.

2. Khuyến khích đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục viết bài và đưa tin các hoạt động của Ngành về việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học, ... để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

VI. Tổ chức các hội thi, giao lưu

1. Các hội thi theo định kỳ của giáo viên

- Tham gia Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp huyện. GV làm TPT giỏi cấp huyện.
- Tham gia Hội thi Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp huyện, tham gia Hội thi Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp tỉnh.

2. Các hội thi, cuộc thi, giao lưu của học sinh

- + Hội thi Viết chữ đẹp.
- + Giao lưu Olympic Văn - Toán tuổi thơ.
- + Giao lưu Tiếng Việt của chúng em cho HSĐTTS. + Giao lưu hùng biện tiếng Anh theo chủ đề.
- + Các cuộc thi trên mạng internet Violympic Toán, Tiếng Anh...

VII- Tổ chức thực hiện:

Hiệu trưởng hoàn thành kế hoạch triển khai, phân tích cụ thể từng nội dung cho toàn thể hội đồng sư phạm tiếp thu. Các bộ phận tùy theo nhiệm vụ được phân công lập kế hoạch thực hiện cụ thể hóa thành kế hoạch các bộ phận, kế hoạch tháng, tuần.

Trình kế hoạch về PGD cho Lãnh đạo duyệt và hỗ trợ nhà trường thực hiện. Gửi kế hoạch được duyệt về Đảng ủy xã, UBND xã để theo dõi giúp đỡ nhà trường thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu trong kế hoạch.

Thông báo nội dung kế hoạch đến Hội Cha mẹ học sinh để cùng kết hợp với nhà trường giáo dục học sinh.

* Tổ chức đánh giá:

Hàng tháng, từng thời điểm tiến hành đánh giá kết quả mọi hoạt động của nhà trường để nắm bắt điều chỉnh kế hoạch kịp thời.

Tổ chức sơ kết vào cuối kỳ 1 để điều chỉnh kế hoạch.

Tổ chức tổng kết đánh giá vào cuối tháng 5 năm 2025.

Quá trình chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ giáo dục, từng bộ phận cụ thể hóa kế hoạch cho sát thực tế nhà trường, hiệu trưởng phê duyệt. Nếu có những vấn đề khó khăn cần giải quyết phản ánh về lãnh đạo nhà trường, phòng Giáo dục và Đào tạo để chỉ đạo và xử lý kịp thời.

Nơi nhận

- Phòng GD-ĐT
- UBND xã ĐăkDrông
- Các tổ khối.
- Lưu VT



Nguyễn Văn Phú

DUYỆT CỦA HỘI ĐỒNG TRƯỞNG

C.T.H.D



Nguyễn Văn Phú